

Số: **04/2021/QĐST-HNGĐ**

Long Khánh, ngày 09 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 161/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh T, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số nhà 24/36, khu phố Đ, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị TT, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số nhà 24/36, khu phố Đ, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị TT đều thừa nhận anh chị chung sống với nhau từ năm 1993, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Lập, huyện Long Khánh (nay là phường L, thành phố K), tỉnh Đồng Nai vào ngày 27/8/1993. Trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, không hạnh phúc do tính cách không phù hợp, luôn bất đồng quan điểm, vợ chồng đã sống ly thân 01 năm nay. Mặc dù hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả nên anh chị thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống có 02 con chung là TVTT, sinh ngày 30/7/1994 và TVTM, sinh ngày 01/6/2002. Cả 02 con đều đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị TT tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T và chị TT.
- Về con chung: Các con đều đã trưởng thành và có khả năng lao động.
- Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị TT tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự. Được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà anh T và chị TT đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008451 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh. Anh T, chị TT đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- THA dân sự TP. Long Khánh.;
- UBND phường L;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

Thẩm phán

(Đã ký)

Đồng Thị Hương